



<http://www.lycato.com>



Spring Boot

Scopes & Cookie

Nguyễn Nghiệm





- ☐ REQUEST: `HttpServletRequest`
- ☐ SESSION: `HttpSession`
- ☐ APPLICATION: `ServletContext`
- ☐ COOKIE





Scopes



PHẠM VỊ CHIA SẺ DỮ LIỆU (SCOPE)

❑ Trong Spring Boot, ngoài **Model** (chia sẻ dữ liệu giữa Controller và View) còn có 3 scope khác:

❖ **HttpServletRequest** (gọi là *request*)

❖ **HttpSession** (gọi là *session*)

❖ **ServletContext** (gọi là *application*)

❑ Scope API

❖ **<scope>.setAttribute(name, value)**

➤ Thêm mới hoặc thay thế một attribute

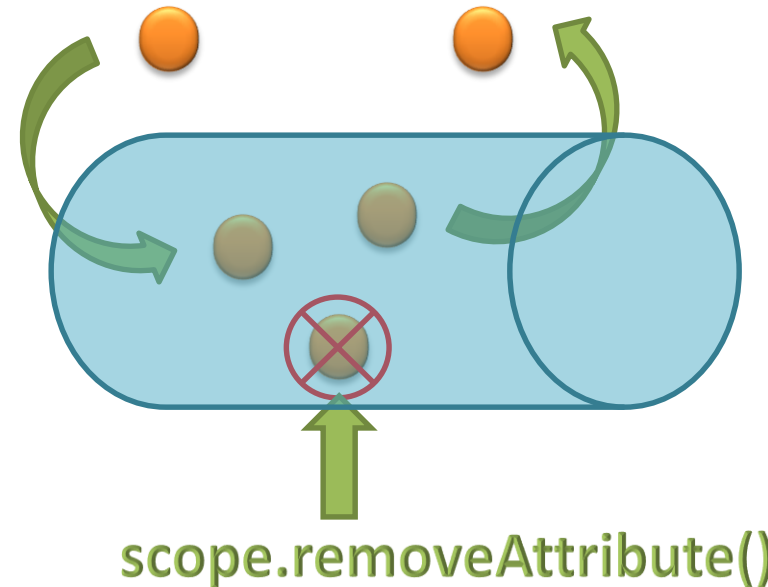
❖ **<scope>.getAttribute(name): Object**

➤ Lấy giá trị của một attribute

❖ **<scope>.removeAttribute(name)**

➤ Xóa một attribute

`scope.setAttribute()` `scope.getAttribute()`





❑ Sử dụng *@Autowired* để “tiêm” Scope vào Component

@Controller

```
public class HomeController {
```

```
@Autowired ServletContext application;
```

```
@Autowired HttpSession session;
```

```
@Autowired HttpServletRequest request;
```

```
@RequestMapping("/url")
```

```
public String share( HttpSession session, HttpServletRequest request ) {
```

```
    // lập trình thao tác scopes
```

```
    ...
```

```
}
```

```
}
```

1. Tiêm vào các fields

```
${#servletContext} | ${application}  
${#httpSession} | ${session}  
${#request}
```

Thymeleaf

2. Tiêm vào đối số của Action Method.
Chỉ áp dụng cho session và request



SCOPES EXAMPLE

```
@Controller
public class ScopeController {
    @Autowired HttpServletRequest request;
    @Autowired HttpSession session;
    @Autowired ServletContext application;
    @RequestMapping("/scope/demo")
    public String demo() {
        request.setAttribute("r", "Request");
        session.setAttribute("s", "Session");
        application.setAttribute("a", "Application");
        return "scope/demo";
    }
}
```

.../scope/demo

scope/demo.html

```
<ul>
<li th:text="${#request.getAttribute('r')}"></li>
<li th:text="${r}"></li>
<li th:text="${#httpSession.getAttribute('s')}"></li>
<li th:text="${session.s}"></li>
<li th:text="${#servletContext.getAttribute('a')}"></li>
<li th:text="${application.a}"></li>
</ul>
```

```
<ul>
<li>Request</li>
<li>Request</li>
<li>Session</li>
<li>Session</li>
<li>Application</li>
<li>Application</li>
</ul>
```

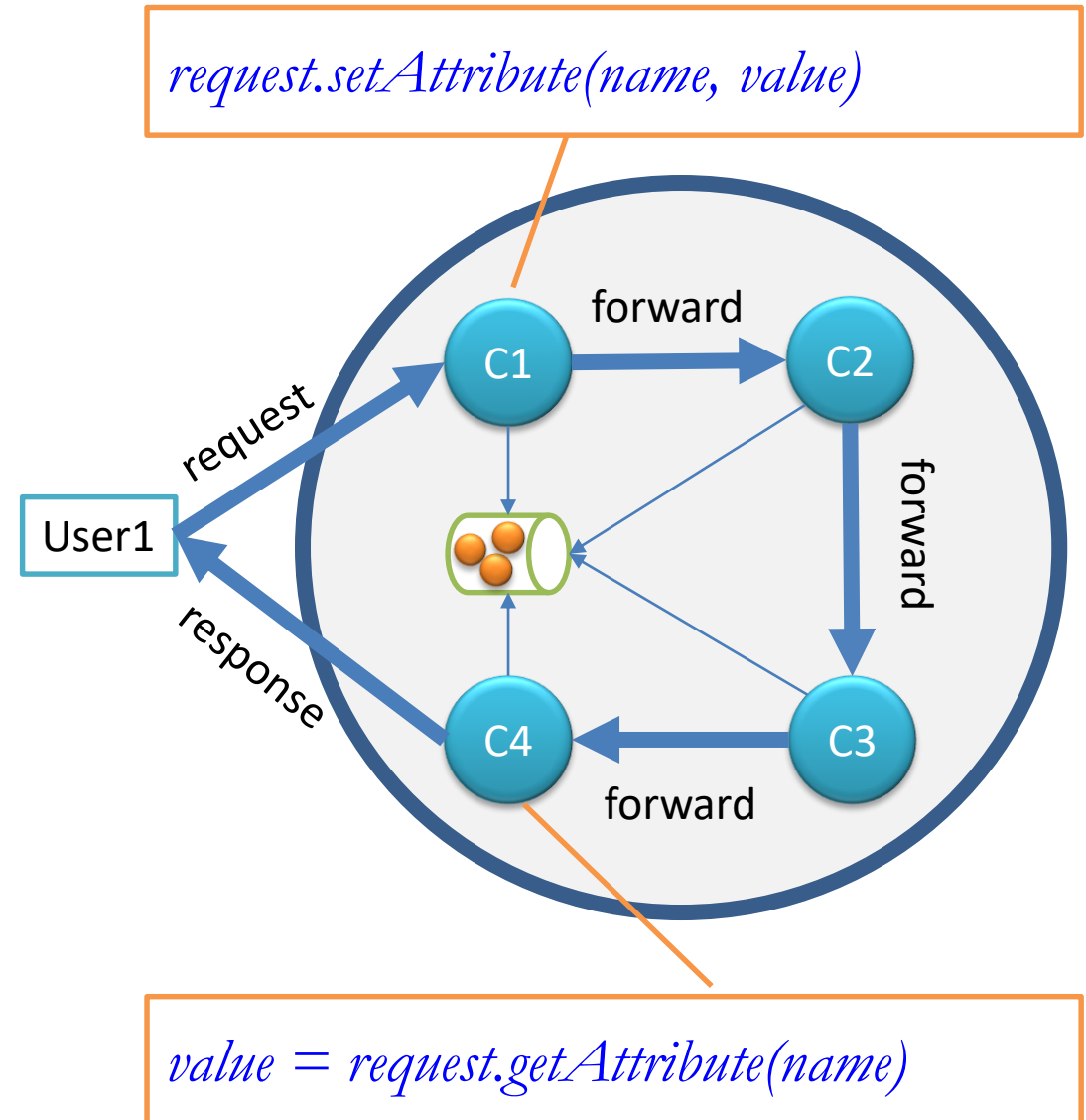
Response



REQUEST SCOPE

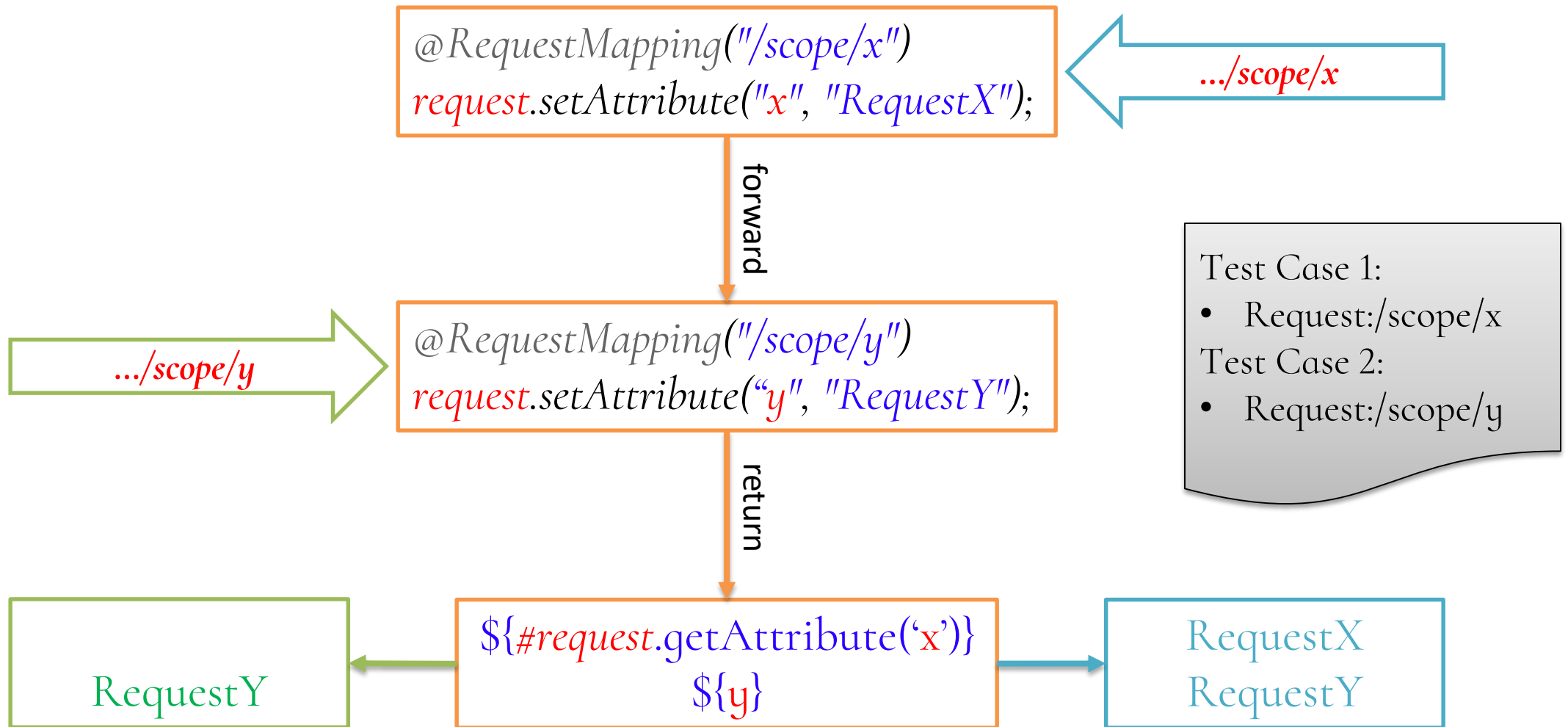
❑ Dữ liệu trong ***request*** được sử dụng để chia sẻ giữa các Component hoạt động trên ***cùng một request***

- ❖ Các component đứng trước trong chuỗi dây chuyền forward có thể sử dụng `request.setAttribute(name, value)` để tạo attribute và các component đứng sau có thể sử dụng `value = request.getAttribute(name)` để đọc giá trị của attribute
- ❖ Request sẽ được giải phóng khỏi bộ nhớ sau khi request kết thúc





REQUEST SCOPE

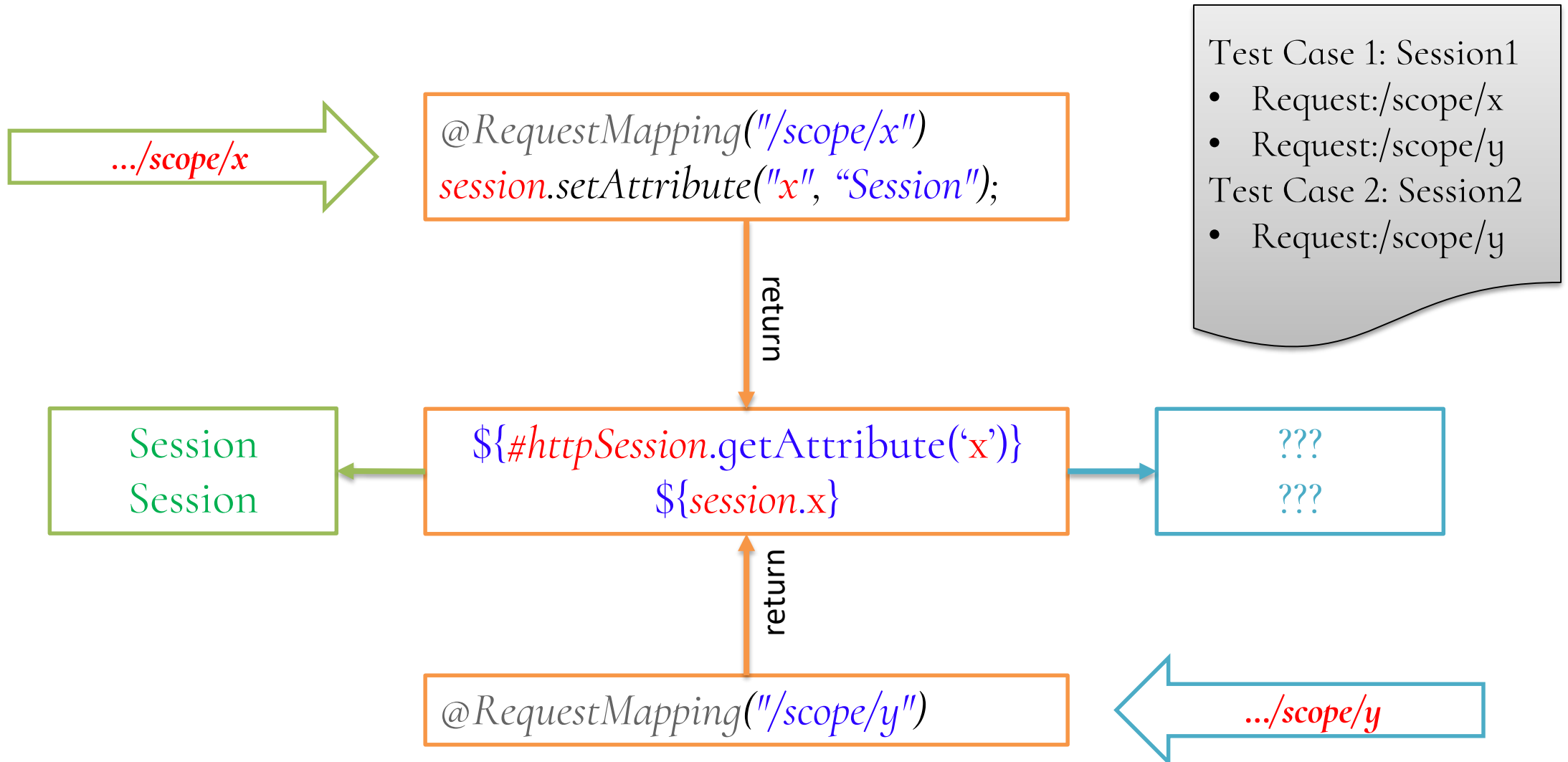




-
- The diagram illustrates a session-based request routing system. A large light-blue circle represents the system boundary. Inside, two blue circles labeled 'C1' and 'C2' represent servers. Two green rounded rectangles, each containing three orange circles, represent session state and are connected to both C1 and C2 by thin blue lines. Outside the system boundary, two light-blue rectangles labeled 'User 1' and 'User 2' represent clients. Four thick blue arrows, each labeled 'request', show a round-trip path from each user to both servers. Two orange lines point from the servers to external text boxes: one from C1 to a box containing `session.setAttribute(name, value)` and one from C2 to a box containing `value = session.getAttribute(name)`. A red letter 't' is visible on the far left edge of the image.



SESSION SCOPE

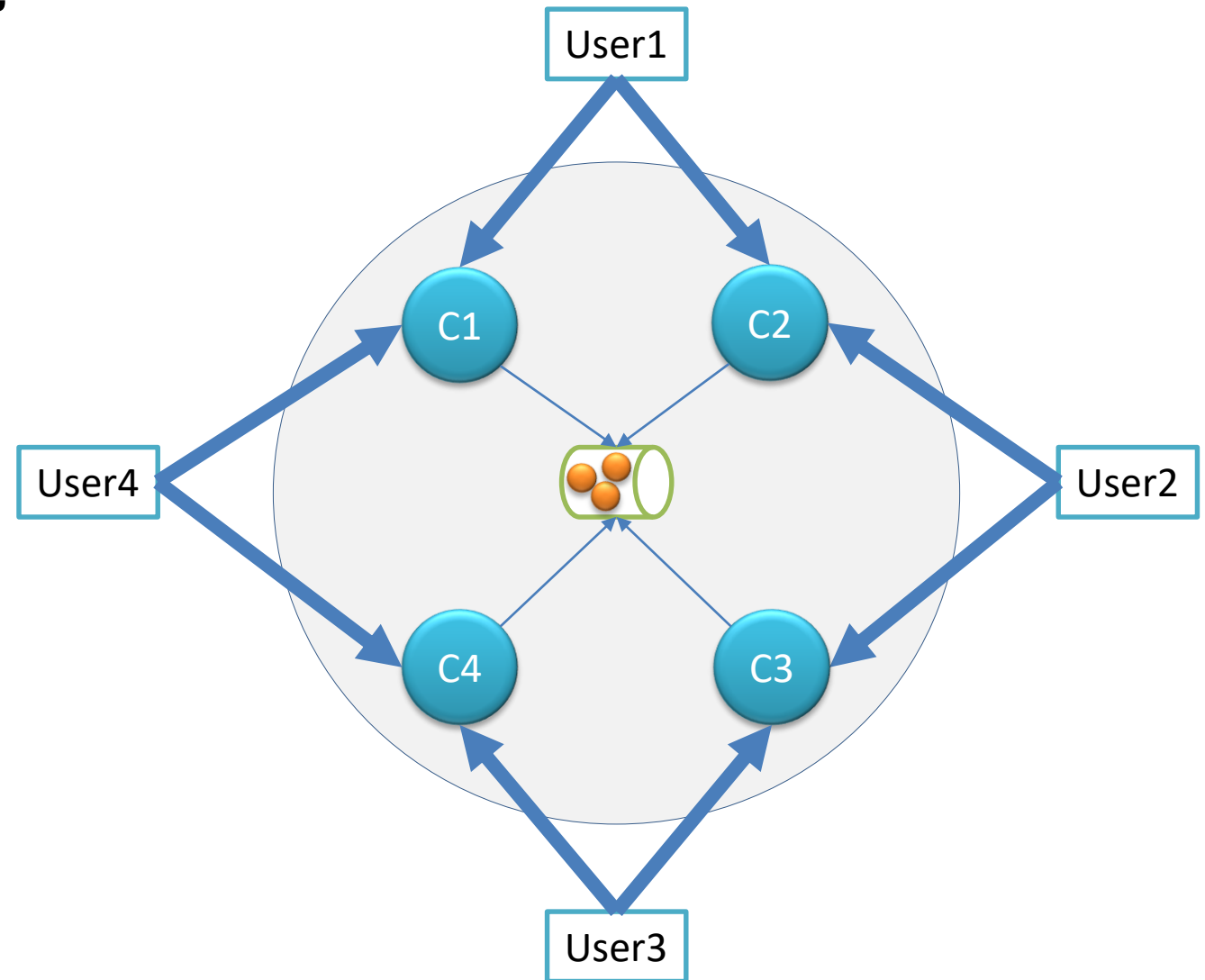




❑ **Application** là nơi lưu trữ dữ liệu chung cho các hoạt động trên toàn ứng dụng web (bất kỳ component nào cũng có thể tạo và đọc attribute)

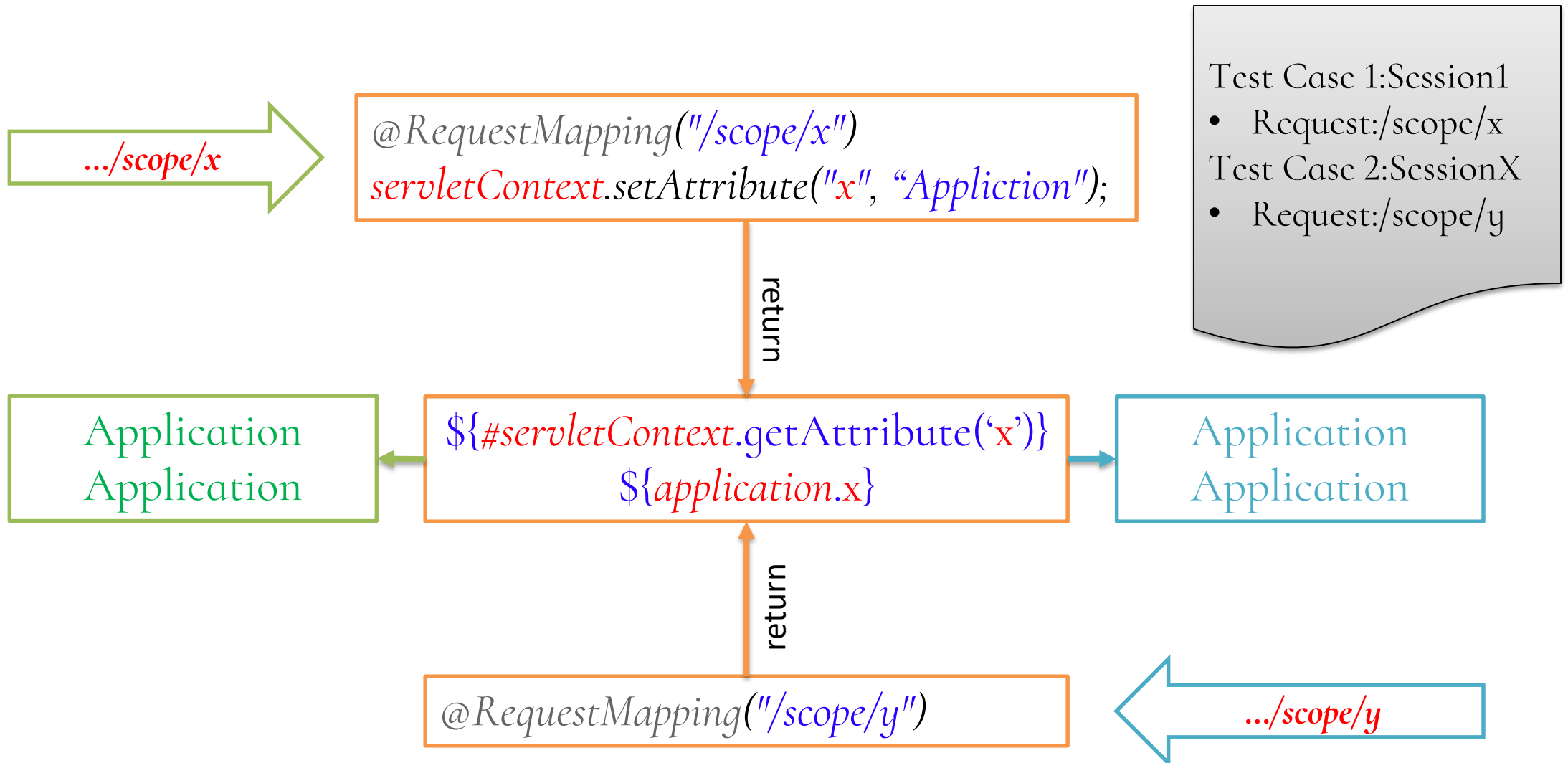
❖ *`application.setAttribute(name, value)`*

❖ *`value = application.getAttribute(name)`*





APPLICATION SCOPE





Cookie

1. The browser requests page from server. All cookies "in scope" will be included with this request.



***Cookie** là mẫu text nhỏ (< 4kb) được lưu trên máy client do trình duyệt quản lý và cho phép truyền thông với server.*

Đọc các cookie từ client?

2. The server generates the page. It can access all cookies sent on the request, and can add a cookie of its own to be included on future requests.



Tạo và gửi cookie về client?

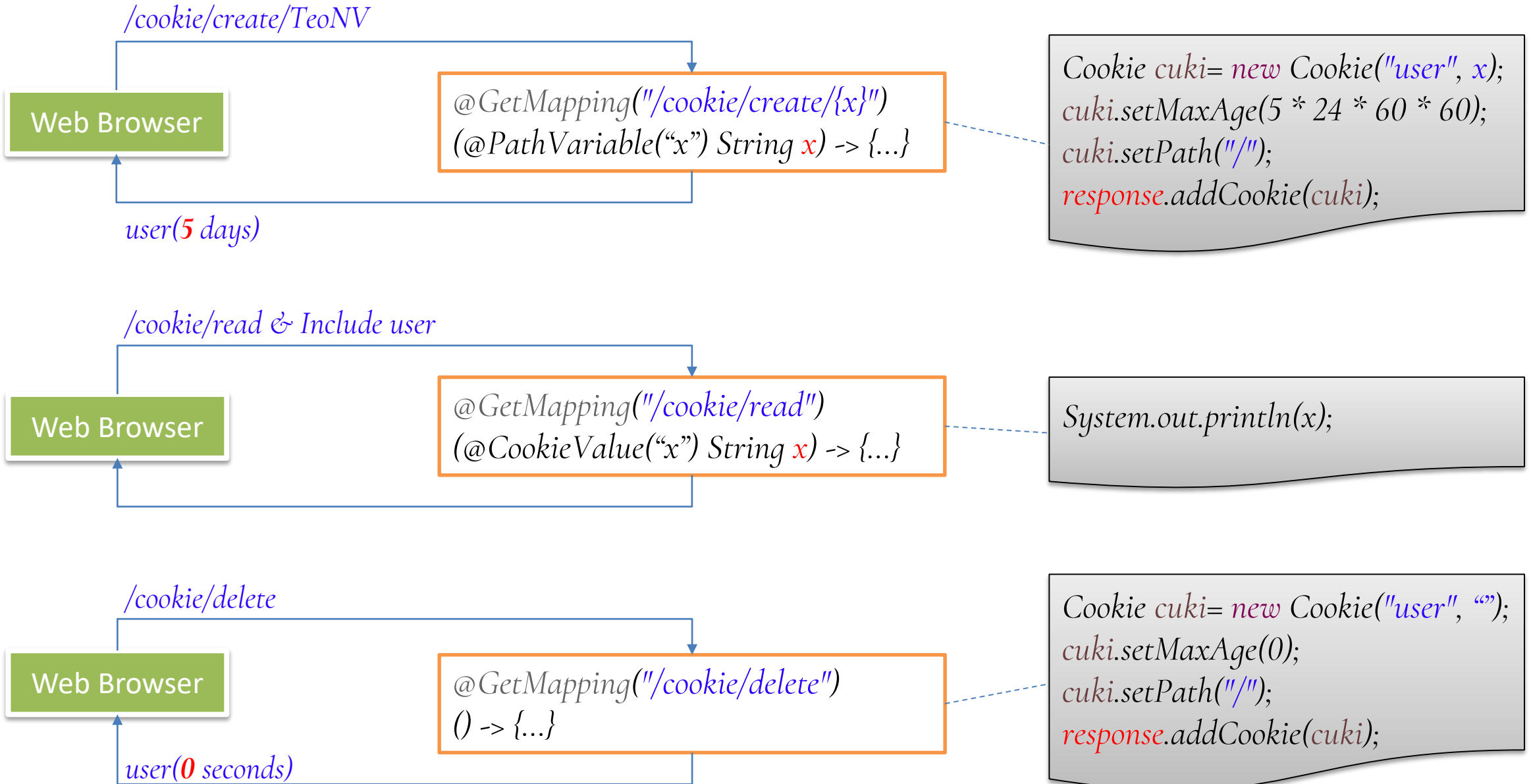


3. The page loads in the browser, where JavaScript can use all the original cookies, plus any new ones added by the server.

Có thể xem cookie là một phạm vi chia sẻ cho nhiều phiên làm việc trên một máy khách của một website.



COOKIE





TẠO COOKIE VÀ GỬI VỀ CLIENT

```
@RequestMapping("/create/{user}")  
public String create(@PathVariable("user") String username,  
                    HttpServletResponse response) {  
    Cookie cookie = new Cookie("user", username); // tạo cookie  
    cookie.setMaxAge(5 * 24 * 60 * 60); // 5 ngày  
    cookie.setPath("/"); // toàn website  
    cookie.setHttpOnly(true); // không cho sửa đổi phía client  
    response.addCookie(cookie); // gửi về client để lưu lại  
  
    return "redirect:/read";  
}
```




2

```
@ResponseBody
@RequestMapping("/read")
public String read(HttpServletRequest request) {
    Cookie[] cookies = request.getCookies();
    for(Cookie cookie: cookies) {
        if(cookie.getName().equals("user")) {
            return cookie.getValue();
        }
    }
    return "not found";
}
```

1

```
@ResponseBody
@RequestMapping("/read")
public String read(@CookieValue("user") String value) {
    return value;
}
```



☒ HTTPServletRequest

☒ HttpSession

☒ ServletContext

☒ Cookie

☒ READ

☒ CREATE

☒ DELETE





Thank
you